

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:104/2020/HS-ST
Ngày 06 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Ái

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Q định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 98/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, Sinh ngày 06/02/1985 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Vĩnh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Th; chồng: Lê Thế V, sinh năm 1986 và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2020 đến ngày 13/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Kim Q, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Thi Đua, xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Hùng Vỹ, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2020, tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số Lô, số Đề với Nguyễn Kim Q, sinh năm 1993, trú tại xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Thị D,

sinh năm 1996, trú tại xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Tang vật thu giữ gồm: 5.425.000đ; 03 tờ giấy nhỏ có ghi các số lô, số đề; 01 sổ ghi kết quả xổ số hàng ngày, 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa màu xanh.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2020 Nguyễn Thị Thanh H là đại lý bán vé xổ số của công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc đang ngồi bán vé xổ số ở khu vực vỉa hè đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, thì có Nguyễn Kim Q, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị D, sinh năm 1996 đến đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề H đồng ý. Trước khi ghi số lô, số đề, H thỏa thuận với Q và D giá 01 điểm lô là 22.500đ, nếu Q và D trúng, H phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000đ và cứ 1.000đ tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000đ. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày vào lúc 18 giờ 15 phút, người trúng thưởng là người có số lô trùng với hai số cuối mỗi giải và số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc quay thưởng trong ngày. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì H được hưởng số tiền Q và D đã trả cho H. Tại đây, H ghi cho Q các số lô 10, 20 mỗi số 50 điểm, số lô 77 là 30 điểm (tổng là 130 điểm lô, tương ứng với $130 \text{ điểm} \times 22.500\text{đ} = 2.925.000\text{đ}$) như vậy tổng số tiền Q phải trả cho H là 2.925.000đ, sau đó Q đưa cho H số tiền 2.925.000đ, H cầm tiền cất vào túi áo rồi ghi các số lô Q vừa mua vào một mảnh giấy nhỏ rồi đưa cho Q, đồng thời H cũng ghi lại các số lô vừa bán cho Q vào một mảnh giấy để lưu lại so sánh kết quả. Khi vừa bán số lô trái phép cho Q xong thì D đến hỏi mua số lô, số đề của H thì H ghi cho D các số lô 19, 91 mỗi số 50 điểm (tổng là 100 điểm lô, tương ứng với $100 \text{ điểm} \times 22.500\text{đ} = 2.250.000\text{đ}$) và các số đề: 01 là 100.000đ; 36 là 150.000đ (tổng là 250.000đ), như vậy tổng số tiền D phải trả cho H là 2.500.000đ, sau đó D đưa cho H số tiền 2.500.000đ, H cầm tiền cất vào túi áo rồi ghi các số lô, số đề D vừa mua vào một mảnh giấy nhỏ rồi đưa cho D, đồng thời H cũng ghi lại các số lô, số đề vừa bán cho D vào mảnh giấy vừa ghi các số lô cho Q để lưu lại so sánh kết quả thì đúng lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Q định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 109/QĐ-VKSTP.VY ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội D đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có lời khai phù hợp với Q định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên Q định truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có bào chữa và tranh luận bổ sung gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2020, tại khu vực vỉa hè đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh H có hành vi đánh bạc trái phép ăn tiền dưới hình thức đánh lô, đề với anh Nguyễn Kim Q và chị Nguyễn Thị D với tổng số tiền là 5.425.000đ, trong đó H đánh bạc với anh Q 2.925.000đ, đánh bạc với chị D có giá trị 2.500.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có khung hình phạt phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, do đó, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, là người có sức khỏe, có trình độ văn hóa, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì hám lợi đã cố ý hiện hành vi đánh bạc với hình thức đánh số lô, số đề với anh Nguyễn Kim Q và chị Nguyễn Thị D do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc số lượng không lớn (chỉ có 5.425.000 đ), đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét khi Q định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, do đó việc buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết mà chỉ cần phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Xét thấy vì mục đích tư lợi bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền nên cần phạt bị cáo một khoản tiền từ 10 đến 15 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

[4] Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Q định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với Nguyễn Kim Q và Nguyễn Thị D là người tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh H, trong đó Q đánh bạc với H số tiền 2.925.000đ, D tham gia đánh bạc với H với số tiền 2.500.000đ, hành vi của Q và D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó Công an thành phố Vĩnh Yên ra Q định xử phạt hành chính đối với Q và D là có căn cứ đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.425.000đ là tiền đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 03 tờ giấy nhỏ ghi số lô, số đề; 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số hàng ngày, 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm 6 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cho UBND phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 5.425.000đ (năm triệu bốn trăm hai năm nghìn đồng) đã thu giữa của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H. Tịch thu tiêu hủy 03 tờ giấy nhỏ ghi số lô, số đề; 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số hàng ngày; 01 bàn nhựa và 03 ghế nhựa màu xanh (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 29/7/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Khai Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

